

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP N.

*Địa chỉ:* Số A, Trần Quang K, phường L, quận H, Thành Phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Quang D. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đậu Tuấn C. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh B1.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Đậu Tuấn C:* Anh Nguyễn Văn B. Chức vụ: Trưởng phòng PGD phường 3 – Ngân hàng TMCP N, chi nhánh B1. Địa chỉ: Số B H, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

*Bị đơn:*

1.1. Ông Lộ Thiểu H, sinh năm 1953. Địa chỉ: ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

1.2. Ông Trương Văn H1, sinh năm 1950 và bà Lộ Thị Thanh L, sinh năm 1958. Cùng địa chỉ: Số F, khóm C, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Văn H1 và bà Lộ Thị Thanh L:* Ông Lộ Thiểu H, sinh năm 1953. Địa chỉ: ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ngân hàng TMCP N và ông L1 Thiều Hoa thống nhất ông L1 Thiều H còn nợ Ngân hàng TMCP N số tiền tạm tính đến ngày 28/7/2024 là 4.128.463.123 đồng (trong đó nợ gốc là 3.779.122.266 đồng, nợ lãi quá hạn là 264.183.229 đồng, nợ lãi chậm trả là 85.157.628 đồng). Ông L1 Thiều H đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP N nên buộc ông L1 Thiều Hoa có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền 4.128.463.123 đồng (Bốn tỷ một trăm hai mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn một trăm hai mươi ba đồng).

Ngân hàng TMCP N và ông L1 Thiều Hoa thống nhất kể từ ngày 29/7/2024 ông L1 Thiều H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc với mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP N.

- Ngân hàng TMCP N và ông Trương Văn H1, bà L1 Thị Thanh L thống nhất ông Trương Văn H1 và bà L1 Thị Thanh L còn nợ Ngân hàng TMCP N số tiền tạm tính đến ngày 28/7/2024 là 2.092.560.907 đồng (trong đó nợ gốc là 1.916.854.257 đồng, nợ lãi quá hạn là 118.535.027 đồng, nợ lãi chậm trả là 57.171.623 đồng). Ông Trương Văn H1 và bà L1 Thị Thanh L đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP N nên buộc ông Trương Văn H1 và bà L1 Thị Thanh L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền 2.092.560.907 đồng (Hai tỷ không trăm chín mươi hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn chín trăm lẻ bảy đồng).

Ngân hàng TMCP N và ông Trương Văn H1, bà L1 Thị Thanh L thống nhất kể từ ngày 29/7/2024 ông Trương Văn H1 và bà L1 Thị Thanh L còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc với mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP N.

- Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán số nợ trên các đương sự thống nhất sẽ do cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

- Ngân hàng TMCP N với ông L1 Thiều H và ông Trương Văn H1, bà L1 Thị Thanh L thống nhất trường hợp ông L1 Thiều H, ông Trương Văn H1 và bà L1 Thị Thanh L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 205/VCB.BLI.P3.21 ngày 16/6/2021 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/205/VCB.BLI.P3.21 ngày 06/12/2022 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 206/VCB.BLI.P3.21 ngày 16/6/2021 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/206/VCB.BLI.P3.21 ngày 06/12/2022 đã ký kết để thu hồi nợ gồm:

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 2983, tờ bản đồ số 16, diện tích 1.188,5m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tọa lạc ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do ông L1 Thiều H đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 122369 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 21/8/2015. Hiện trạng trên đất có đài chứa nước ngang 3,1m dài 3,1 diện tích , kết cấu khung sườn bê tông cốt thép, xây tường xung quanh. Phần đất có xây hàng rào bê tông cốt thép bao quanh, nền tráng xi măng. Cây trồng trên đất gồm:

04 cây nguyệt quế, 03 cây bông trang, 03 cây sa kê, 05 cây ngọc lan, 03 cây mai vàng, 04 cây hoa lài, 01 cây hoa sứ.

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 2982, tờ bản đồ số 16, diện tích 475m<sup>2</sup> đất ở tại đô thị tọa lạc ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do ông Lộ Thiếu H đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 122067 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 10/7/2015. Nhà ở gắn liền với đất loại nhà ở gia đình, diện tích xây dựng 437,5m<sup>2</sup>, diện tích sàn 543,6m<sup>2</sup>, hình thức sở hữu riêng, cấp loại II.1.C.1. Kết cấu: khung sườn bê tông cốt thép, nền lót gạch bông, vách xây tường, nhà một trệt một lầu, sàn bê tông cốt thép, trần la phong, mái lợp tol xi măng. Mái che phía sau nhà diện tích ngang 05m dài 20m, kết cấu khung sườn sắt, mái lợp thiết, nền tráng xi măng.

- Về chi phí tố tụng: Ông Lộ Thiếu H tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 600.000 đồng. Ngân hàng TMCP N, ông Trương Văn H1 và bà Lộ Thị Thanh L không phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP N đã dự nộp tạm ứng chi phí tố tụng số tiền 2.000.000 đồng theo Phiếu thu số 100 ngày 02/5/2024, đã chi số tiền 600.000 đồng, Ngân hàng TMCP N được nhận lại số tiền 1.400.000 đồng tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu. Ông Lộ Thiếu H có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền 600.000 đồng.

- Về án phí:

+ Ông Lộ Thiếu H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 28.032.000 đồng. Ông Lộ Thiếu H đồng ý tự nguyện chịu án phí thay Ngân hàng TMCP N số tiền 28.032.000 đồng nên ông Lộ Thiếu H phải chịu án phí 28.032.000 đồng. Ngân hàng TMCP N đã dự nộp tạm ứng án phí 56.197.927 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002586 ngày 12 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu nên được nhận lại.

+ Ông Trương Văn H1 và bà Lộ Thị Thanh L thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 18.462.000 đồng. Ông Trương Văn H1 và bà Lộ Thị Thanh L đồng ý tự nguyện chịu án phí thay Ngân hàng TMCP N số tiền 18.462.000 đồng nên ông Trương Văn H1 và bà Lộ Thị Thanh L phải chịu án phí 18.462.000 đồng. Ngân hàng TMCP N đã dự nộp tạm ứng án phí 35.865.004 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002584 ngày 12 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu nên được nhận lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Yến Ly**